

Số: 45/2022/QĐCN - TTLH

Mai Sơn, ngày 15 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC**  
**BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Đỗ Thùy L và A Phạm Việt Đ.

Sau khi nghiên cứu đơn yêu cầu đề ngày 24 tháng 8 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn của chị Đỗ Thùy L và A Phạm Việt Đ.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 8 năm 2022 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn giữa các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người yêu cầu:

+ Chị Đỗ Thùy L, sinh năm 1992. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tiểu khu A, thị trấn H, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Nơi ở hiện tại: Bản M, phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

+ A Phạm Việt Đ, sinh năm 1991. Địa chỉ: Tiểu khu A, thị trấn H, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 8 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 8 năm 2022 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thùy L và A Phạm Việt Đ thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: A Đ và chị L có 01 con chung. A chị thỏa thuận: A Phạm Việt Đ là người trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cháu Phạm Phúc A, sinh ngày 22/02/2018 đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi và có khả năng lao động). Chị L không phải cấp dưỡng nuôi dưỡng con chung cùng A Đ.

Sau khi ly hôn, chị L được quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật; không ai được quyền ngăn cản chị thực hiện quyền này theo quy định của Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung và nợ chung vợ chồng: Chị L và A Đ xác nhận không có tài sản chung và nợ chung vợ chồng.

- Về các vấn đề khác: Không có.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mai Sơn;
- THADS huyện Mai Sơn;
- UBND xã P, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Tráng A Tểnh**